

Số: 143 /QĐ-BĐVN-HĐTĐ

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty
Bưu điện Việt Nam tại Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện**

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 8/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-BTTTT ngày 06/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc tổ chức lại Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;

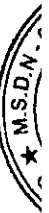
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1538/QĐ-BTTTT ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông báo số 316/TB-VPCP ngày 6/9/2019 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về việc góp vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm.

Căn cứ Văn bản số 4476/VPCP-DMDN ngày 04/06/2020 của Văn phòng Chính Phủ về việc cơ cấu lại khoản vốn góp của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm;

Căn cứ văn bản số 3145/BTTTT-QLDN ngày 17/8/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thoái vốn của VNPost tại LPB, PTI;

Căn cứ Báo cáo thẩm định giá kèm theo Chứng thư thẩm định giá số 102501/CT-VVFC/BAN3 ngày 25/10/2021 của Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam VVFC về xác định giá trị cổ phần Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện tại thời điểm 20/10/2021;



Căn cứ Phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo hiểm lập kèm theo công văn số 916/2021/BVSC-TV ngày 01/11/2021;

Căn cứ ý kiến các Thành viên Hội đồng thành viên;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình số 4820/TTr-BĐVN-TCKT ngày 12./11/2021 về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện,

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Phê duyệt Phương án chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (*phương án đính kèm*) với các nội dung chính như sau:

- Tên cổ phần: Cổ phần Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI);
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng;
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần;
- Số lượng cổ phần sở hữu của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện: 18.225.648 cổ phần (*Bằng chữ: Mười tám triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn, sáu trăm bốn mươi tám cổ phần*), chiếm 22,67% số lượng cổ phần đang lưu hành của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện;
- Số lượng cổ phần chào bán: 18.225.648 cổ phần (*Bằng chữ: Mười tám triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn, sáu trăm bốn mươi tám cổ phần*), tương đương 100% số cổ phần đang sở hữu của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện;
- Giá khởi điểm chào bán: 47.310 đồng/cổ phần;
- Hình thức chào bán: Đấu giá công khai thông thường;
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Đối tượng: Các nhà đầu tư (tổ chức, cá nhân) đủ điều kiện tham gia mua theo quy định của pháp luật, theo Quy chế bán đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành và quy định sau:
 - + Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần PTI phải đảm bảo tuân thủ quy định của Luật kinh doanh Bảo hiểm, Nghị định số 73/2016/NĐ-CP, Nghị định số 151/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá để đạt tỷ lệ sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ PTI (bao gồm cả số lượng sở hữu trước thời điểm đăng ký đấu giá) hoặc đăng ký mua thêm từ 10% trở lên vốn điều lệ PTI phải đảm bảo tuân thủ Điều 22 Nghị định số 73/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 151/2018/NĐ-CP) và các văn bản hướng dẫn thi hành.
 - + Việc chuyển quyền sở hữu cổ phần PTI từ Tổng công ty Bưu điện Việt Nam sang các Nhà đầu tư trúng đấu giá mua để đạt từ 10% vốn điều lệ trở lên của PTI chỉ được thực hiện sau khi Nhà đầu tư đã thanh toán đầy đủ số tiền mua cổ phần theo

Quy chế bán đấu giá và có văn bản chấp thuận việc chuyển nhượng của Bộ Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Quý 4/2021.

Điều 2. Giao cho Tổng giám đốc triển khai thực hiện toàn bộ các thủ tục cần thiết để thực hiện việc chào bán, chuyển nhượng cổ phần đã được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Tổng giám đốc, Chánh văn phòng, Trưởng các Ban: Tài chính Kế toán, Tổ chức và Phát triển Nguồn nhân lực, Kế hoạch Đầu tư của Tổng công ty, Người đại diện vốn của Tổng công ty tại Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thành viên HĐQT;
- Các PTGD (đề t/h);
- Lưu: VT, Ban TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Thanh

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM
TẠI**

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN (“PTI”)

**BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 443 /QĐ-BĐVN-HĐTV NGÀY 02/11/2021
CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM
 (“VietnamPost/Tổng công ty”)**

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn tài sản doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 8/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm;
- Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;
- Căn cứ Thông báo số 316/TB-VPCP ngày 6/9/2019 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về việc góp vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm.
- Căn cứ Văn bản số 4476/VPCP-DMDN ngày 04/06/2020 của Văn phòng Chính Phủ về

việc cơ cấu lại khoản vốn góp của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm;

- Văn bản số 3145/BTTTT-QLDN ngày 17/08/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông V/v thoái vốn của VNPost tại LPB và PTI.
- Văn bản số 475/QLBH-PNT ngày 23/09/2021 của Bộ Tài chính về tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài;
- Văn bản số 5801/UBCK-PTTT ngày 04/10/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện;

2. Mục đích của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của VietnamPost đầu tư tại Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện nhằm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 316/TB-VPVP ngày 06/09/2019, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ tại Văn bản số 4476/VPVP-DMDN ngày 04/06/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc cơ cấu lại khoản vốn góp của VNPost trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm và Văn bản số 3145/BTTTT-QLDN ngày 17/08/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về đề nghị triển khai thực hiện thoái vốn tại PTI.

3. Tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

3.1. Tình hình đầu tư vốn

- Thực hiện Quyết định 674/QĐ-TTg ngày 1/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án thành lập Tổng công ty Bưu chính Việt Nam, theo đó VietnamPost được hình thành từ việc tách riêng lĩnh vực kinh doanh bưu chính và Viễn thông. Bên cạnh việc Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT) bàn giao hệ thống cơ sở hạ tầng bưu chính tại các tỉnh, thành phố cho Tổng công ty, VNPT cũng bàn giao phần vốn góp của VNPT tại một số đơn vị Liên doanh, cổ phần - trong đó có phần vốn góp tại Công ty cổ phần bảo hiểm bưu điện, đơn vị mà VNPT là cổ đông sáng lập, đây là doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh gắn liền với hệ thống mạng lưới bưu chính.
- Năm 2010, Thủ tướng Chính phủ có văn bản số 1708/VPCP-ĐMDN ngày 17/03/2010 về việc cho phép VietnamPost góp thêm vốn vào PTI và yêu cầu VNPT chỉ đạo Vietnam Post thực hiện tìm kiếm đối tác chiến lược để thực hiện lộ trình cơ cấu lại, giảm vốn góp của Vietnam Post tại PTI theo quy định của Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ. Ngày 7/7/2014, VietnamPost đã có văn bản số 2017/TTr-BĐVN trình Bộ TTTT về lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần của VietnamPost tại PTI. Được sự chấp thuận của Bộ TTTT, VietnamPost đã biểu quyết đồng ý phương án PTI phát hành cổ phần mới cho đối tác chiến lược, theo đó PTI đã phát hành cổ phần cho đối tác Dongbu – Hàn Quốc với giá phát hành cổ phần cao hơn 3 lần mệnh giá, tỷ lệ vốn góp của VietnamPost đã pha loãng từ 36,16% xuống còn 22,67% vốn điều lệ PTI.
- Tính đến thời điểm phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn, tình hình đầu tư vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện như sau;
 - Số lượng cổ phần nắm giữ: 18.225.648 cổ phần
 - Tổng giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá: 182.256.480.000 đồng (Một trăm tám mươi hai tỷ hai trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng)

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM TẠI
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

- Giá trị khoản đầu tư vào Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện ghi trên sổ sách của Tổng công ty tại 30/9/2021: 196.882.000.000 tỷ đồng
- Khoản dự phòng tổn thất đầu tư đã trích lập: 0 đồng
- Giá trị cổ tức lũy kế (cổ tức bằng tiền) Tổng công ty đã nhận được đến 30/09/2021: 246,46 tỷ đồng

3.2. Lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của VietnamPost tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt sẽ bổ sung vào dòng tiền thu được của VietnamPost một khoản ước tính theo giá khởi điểm là 862,26 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn tại Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.

4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: tỷ đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2020 | % | 9 tháng đầu năm/2021 |
|---|-----------|-----------|----------|----------------------|
| | | | (+/-) | |
| Tổng giá trị tài sản | 7.614.547 | 7.767.255 | 2,01% | 8.450.511 |
| Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm | 4.310.238 | 4.734.129 | 9,83% | 3.548.015 |
| Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm | 675.087 | 699.651 | 3,64% | 506.447 |
| Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính | 52.136 | 179.851 | 244,97% | 112.370 |
| Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư bất động sản | 16.765 | 10.474 | (37,52%) | 14.542 |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 135.162 | 29.777 | (77,97%) | 242.800 |
| Lợi nhuận khác | 411 | 4.871 | 1085,16% | 2.557 |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 137.982 | 294.095 | 113,14% | 247.578 |
| Lợi nhuận sau thuế | 113.408 | 239.146 | 110,87% | 198.802 |
| Tỷ lệ trả cổ tức trên vốn điều lệ | 10% | 10% | 0,00% | |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020; BCTC Quý III/2021 của PTI

4.2. Tình hình tài chính

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM TẠI
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

| Stt | Chỉ tiêu | Đvt | Số liệu riêng | | Số liệu hợp nhất | |
|----------|--|---------------|---------------|----------|------------------|----------|
| | | | Năm 2019 | Năm 2020 | Năm 2019 | Năm 2020 |
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | | | |
| 1.1 | Khả năng thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn) | (lần) | 1,16 | 1,12 | 1,16 | 1,12 |
| 1.2 | Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ-HTK)/Nợ ngắn hạn | (lần) | 1,16 | 1,11 | 1,16 | 1,12 |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | | | |
| 2.1 | Hệ số Nợ/Tổng tài sản | (lần) | 0,75 | 0,74 | 0,75 | 0,74 |
| 2.2 | Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | (lần) | 3,08 | 2,85 | 3,08 | 2,84 |
| 3 | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | | | |
| 3.1 | Vòng quay vốn lưu động (Doanh thu thuần/Tài sản lưu động) | (lần) | 0,65 | 0,74 | 0,68 | 0,74 |
| 3.2 | Doanh thu thuần/Tổng tài sản | (lần) | 0,57 | 0,61 | 0,60 | 0,61 |
| 4 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | | | |
| 4.1 | LNST/Doanh thu thuần | (%) | 2,56 | 5,28 | 2,49 | 5,01 |
| 4.2 | LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân | (%) | 6,04 | 12,95 | 6,16 | 12,30 |
| 4.3 | LNST/Tổng tài sản bình quân | (%) | 1,62 | 3,27 | 1,65 | 3,11 |
| 4.4 | LN từ HĐKD/Doanh thu thuần | (%) | 3,08 | 6,33 | 2,97 | 6,24 |
| 4.5 | Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần | (đồng/ cp) | 1.000 | 1.000 | | |

➤ **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:**

Hệ số thanh toán hiện thời và hệ số thanh toán nhanh của PTI trong giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2020 vẫn duy trì trên 1 cho thấy PTI có khả năng thanh toán ngắn hạn, khả năng thanh khoản tốt.

➤ **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**

Theo BCTC riêng kiểm toán của Công ty, năm 2019 và năm 2020, tỷ lệ Nợ phải trả/ Tổng tài sản giảm không đáng kể từ 0,75 lần xuống 0,74 lần và tỷ lệ Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu cũng giảm từ 3.08 lần xuống 2,85 lần do 2020 PTI đã thanh toán và không phát sinh số dư nợ vay. Khoản mục đóng góp tỷ trọng lớn nhất trong Nợ phải trả của PTI là khoản dự phòng nghiệp vụ là

4.425.879.098.143 đồng năm 2019 và 4.371.997.273.106 đồng năm 2020 với tỷ trọng lần lượt là 77,81% và 76,09% nợ phải trả.

➤ **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**

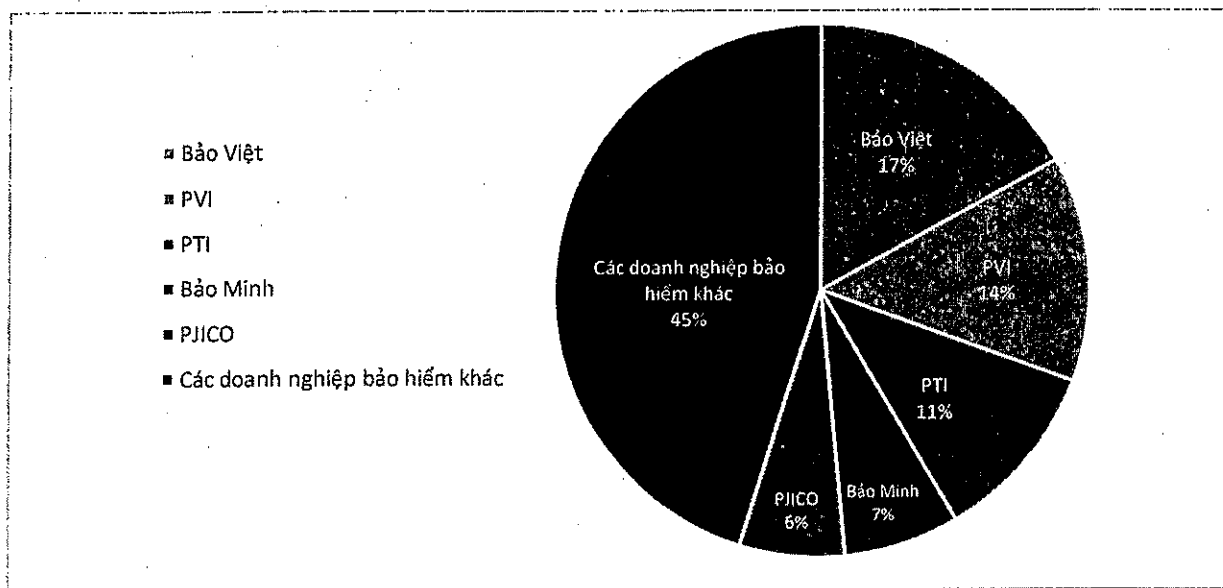
Các hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần, Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân, Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân đều tăng mạnh trong năm 2020 do lợi nhuận sau thuế của PTI năm 2020 tăng nhiều từ khoản lợi nhuận từ hoạt động tài chính, trong khi doanh thu thuần, vốn chủ sở hữu, tổng tài sản của PTI năm 2020 không thay đổi nhiều.

4.3. Nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

a) Vị thế của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện:

Theo số liệu của Cục quản lý giám sát bảo hiểm, Bộ Tài chính, tính đến thời điểm 31/12/2020, PTI chiếm gần 11% thị phần bảo hiểm phi nhân thọ, giữ vững vị trí thứ 3 trên thị trường. Tỷ lệ bồi thường các nghiệp vụ được kiểm soát tốt, đặc biệt là nghiệp vụ lớn nhất là Bảo hiểm Xe cơ giới và Bảo hiểm Con người với tỷ lệ bồi thường lần lượt là 49,6% và 40%.

Biểu đồ 1: Thị phần theo doanh thu phí bảo hiểm gốc của thị trường phi nhân thọ năm 2020



Nguồn: Cục quản lý giám sát bảo hiểm, Bộ Tài chính

➤ **Về mạng lưới và kênh phân phối**

PTI hiện có hệ thống 51 công ty thành viên và các đơn vị trực thuộc. Thông qua hợp đồng đại lý với Vietnampost, PTI được cung cấp sản phẩm bảo hiểm trên mạng lưới của Bưu điện Việt Nam tại 10.800 bưu cục, điểm Bưu điện – Văn hóa xã trên toàn quốc. Ngoài ra, PTI cũng triển khai bán hàng trên nhiều kênh phân phối như: Kênh bán hàng qua đại lý; Kênh bán hàng qua môi giới; Kênh bán hàng trực tuyến; Kênh bán hàng bancassurance; Kênh bán hàng trực tiếp, ... Hiện nay, các kênh thế mạnh của PTI phải kể đến là: Banca, Vietnam Post, showroom, kênh Digital..., trong đó, kênh Banca chiếm tỷ trọng doanh thu lớn nhất.

Bên cạnh đó, PTI cũng bắt đầu hợp tác với các đối tác nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm bảo hiểm trên các sàn thương mại điện tử, các công ty viễn thông uy tín.

➤ **Về năng lực tài chính**

Năm 2020, PTI tiến hành bảo vệ xếp hạng tín nhiệm với đối tác đánh giá uy tín trên thế giới là tổ chức A.M.BEST và tiếp tục duy trì mức xếp hạng B++. Đánh giá dựa trên những dữ liệu 5 năm quá khứ và 2 năm tương lai theo mô hình đánh giá tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm: Sức mạnh báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh, hồ sơ năng lực và quản trị rủi ro. Đây là lợi thế để PTI có sự tin tưởng và yên tâm của khách hàng khi tham gia bảo hiểm tại PTI.

➤ **Về phát triển công nghệ**

PTI là một trong những doanh nghiệp bảo hiểm tiên phong áp dụng công nghệ 4.0 vào cải thiện chất lượng dịch vụ. Trong năm 2020, PTI đã xây dựng và hoàn thiện các ứng dụng công nghệ bao gồm: PTI Seller (phục vụ cho hoạt động bán hàng), PTI - Giám định viên (hỗ trợ công tác giám định) và YourPTI (rút ngắn quy trình bồi thường). Ngày 24/4/2021, tại lễ trao giải thưởng Sao Khuê năm 2021, ứng dụng PTI - Giám định viên đã xuất sắc giành được giải thưởng Sao Khuê 2021, đây là danh hiệu uy tín và danh giá bậc nhất của ngành phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam cho sản phẩm, giải pháp xuất sắc thuộc lĩnh vực fintech, ngân hàng và bảo hiểm.

➤ **Về danh mục sản phẩm bảo hiểm**

Hiện tại, PTI đang thực hiện cung cấp cho khách hàng bao gồm cả khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp với hơn 100 sản phẩm bảo hiểm thuộc 4 nhóm sản phẩm chính: bảo hiểm Xe cơ giới, bảo hiểm Con người, bảo hiểm Tài sản Kỹ thuật, bảo hiểm Hàng Hải. Danh mục sản phẩm bảo hiểm của PTI được đánh giá là đáp ứng đầy đủ nhu cầu trên thị trường phi nhân thọ và các sản phẩm, dịch vụ tiếp cận được nhiều nhóm đối tượng khách hàng.

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM TẠI
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

b) So sánh tình hình tài chính với các doanh nghiệp cùng ngành:

Hiện nay, trên thị trường chứng khoán Việt Nam có 10 mã chứng khoán của các công ty trong ngành bảo hiểm đã niêm yết và giao dịch trên các sàn HOSE, HNX và Upcom (bao gồm: ABI (CTCP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam); BIC (Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam); BLI (Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bảo Long); BMI (Tổng công ty cổ phần Bảo Minh); BVH (Tập đoàn Bảo Việt); MIG (Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội); PGI (Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm PJICO); PVI (Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam); VNR (Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam).

So sánh tình hình tài chính tại 31/12/2020 với một số doanh nghiệp bảo hiểm đã niêm yết

| Mã cổ phiếu | Sàn giao dịch | Khối lượng giao dịch bình quân/ngày (cổ phiếu) | Giá giao dịch bình quân (có điều chỉnh)/ngày (VND) | Khối lượng giao dịch bình quân 30 ngày (cổ phiếu) | Giá tham chiếu bình quân 30 ngày (VND) |
|-------------|---------------|--|--|---|--|
| | | (từ ngày 30/09/2019 - 30/09/2021) | (từ ngày 30/09/2019 - 30/09/2021) | (từ ngày 18/08/2021 - 30/09/2021) | (từ ngày 18/08/2021 - 30/09/2021) |
| ABI | Upcom | 39.256 | 37.566 | 99.331 | 63.097 |
| BIC | HOSE | 91.081 | 22.682 | 200.003 | 27.323 |
| BLI | Upcom | 6.013 | 9.518 | 14.978 | 15.167 |
| BMI | HOSE | 416.259 | 27.299 | 934.277 | 36.743 |
| BVH | HOSE | 809.785 | 56.167 | 1.342.878 | 55.320 |
| MIG | Upcom | 301.905 | 13.680 | 1.163.567 | 23.608 |
| PGI | HOSE | 15.706 | 19.001 | 37.640 | 25.010 |
| PTI | HNX | 8.811 | 22.375 | 9.914 | 34.077 |
| PVI | HNX | 184.832 | 33.028 | 274.246 | 44.320 |
| VNR | HNX | 48.726 | 21.467 | 220.748 | 32.423 |

c) Đánh giá nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

Ngày 02/03/2011, cổ phiếu Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Tính đến thời điểm hiện nay, số liệu về cổ phiếu PTI hiện đang niêm yết tại HNX như sau:

- Tổng giá trị đăng ký giao dịch hiện tại là: 803.957.090.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch: 80.395.709 cổ phiếu
- Mã cổ phiếu: PTI

Khối lượng giao dịch trung bình trong vòng 30 ngày giao dịch (từ ngày 18/08/2021 - 30/09/2021) trên Sở GDCK Hà Nội khoảng 9.914 cổ phần/ngày (chiếm 0.012% số lượng cổ phần đang lưu hành của

PTI), tương ứng với giá trị giao dịch trung bình vào khoảng 337,8 triệu đồng/ngày và giá giao dịch bình quân là 34.077 đồng/cổ phần. Như vậy có thể thấy, cơ cấu cổ đông của PTI khá ổn định khi có nhóm 03 cổ đông lớn đã nắm giữ 76,42% vốn điều lệ.

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: ĐHĐCĐ thường niên ngày 24/6/2020 của PTI đã thông qua chủ trương tăng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại PTI từ 49% lên 100%. Đến ngày 04/10/2021, Ủy ban Chứng khoán nhà nước đã có văn bản số 5801/UBCK-PTTT về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại PTI, theo đó tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại PTI là 100%. Như vậy, nếu VietNam Post bán toàn bộ 22,67% cổ phần tại PTI, Nhà đầu tư nước ngoài sẽ được tham gia mua hết số cổ phần này, qua đó số lượng nhà đầu tư tham gia đăng ký mua cổ phần sẽ tăng lên và khả năng chào bán thành công sẽ cao hơn.

Với điểm tựa từ những thành công và dấu ấn đạt được trong những năm qua và vị thế trên thị trường, Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện hứa hẹn nhiều triển vọng để tiếp tục phát triển trong thời gian tới, hiện thực hóa tầm nhìn trở thành doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ hàng đầu trong lĩnh vực bán lẻ, là "Công ty bảo hiểm của cộng đồng". Hiện tại, VietnamPost đang sở hữu 22,67% vốn điều lệ tại PTI, là tỷ lệ lớn để có thể đề cử nhân sự tham gia quản trị hoạt động của PTI.

Chính vì vậy, việc VietnamPost chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp sở hữu tại PTI được đánh giá sẽ thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư.

4.4. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn

- Số cổ phần sở hữu: 18.225.648 cổ phần, tương ứng 22,67% vốn điều lệ PTI
- Số cổ phần chuyển nhượng: 18.225.648 cổ phần, tương đương 100% vốn góp của VNPost tại PTI
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá trị cổ phần theo mệnh giá: 182.256.480.000 đồng
- Giá trị dự kiến thu được tính theo giá khởi điểm là: 862.255.406.880 đồng (= 18.225.648 cổ phiếu x 47.310 đồng/cổ phiếu)

5. Phương thức chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

5.1. Phương thức chuyển nhượng vốn:

- Tên cổ phần chào bán: Cổ phần Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán: 18.225.648 cổ phần
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 182.256.480.000 đồng (Một trăm tám mươi hai tỷ hai trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng)
- Phương thức chào bán: Bán đấu giá công khai thông thường
- Việc chuyển nhượng vốn của VietnamPost tại PTI thực hiện theo trình tự như sau: bán đấu

giá công khai; trường hợp bán đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.

5.2. Giá khởi điểm chào bán

Giá khởi điểm bán đấu giá: **47.310 đồng/cổ phần.**

Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận).

5.3. Giá bán PTI tại ngày đấu giá:

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho VietnamPost khi bán đấu giá công khai là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai thông thường, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận).

5.4. Tổ chức thực hiện bán đấu giá:

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần để chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

5.5. Đối tượng tham gia đấu giá:

Các nhà đầu tư (tổ chức, cá nhân) đủ điều kiện tham gia mua theo quy định của pháp luật và theo Quy chế bán đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

6. Dự kiến thời gian thực hiện và hoàn thành việc chuyển nhượng vốn

- Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện: Quý 4/2021
- Dự kiến thời gian hoàn thành việc chuyển nhượng vốn: Quý 1/2022
- Dự kiến lộ trình thực hiện:

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM TẠI
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

| Stt | Nội dung thực hiện | Thời gian dự kiến (T tính theo ngày làm việc) |
|-----|--|--|
| 1 | Cổ đông Vietnam Post phối hợp PTI báo cáo Bộ Tài chính/Cục QLGSBH về việc cổ đông Vietnam Post chuyển nhượng trên 10% vốn điều lệ PTI thông qua phương thức bán đấu giá công khai | T |
| 2 | Hội đồng thành viên Vietnam Post phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn | Từ T đến T+20 |
| 3 | Bộ Tài chính ban hành văn bản chấp thuận việc Vietnam Post thoái 22,67% vốn điều lệ tại PTI. | T + 20 |
| 4 | BVSC phối hợp Vietnam Post và PTI hoàn thiện bộ hồ sơ Công bố thông tin về bán đấu giá cổ phần. | Từ T đến T+20 |
| 5 | Gửi đơn đăng ký đấu giá và hồ sơ Công bố thông tin tới Sở GDCK Hà Nội (HNX); Phối hợp cùng HNX, Vietnam Post và PTI để rà soát, cập nhật hồ sơ đấu giá, lên lịch đấu giá. | Từ T + 21 đến T+30 |
| 6 | + Công bố thông tin về bán đấu giá cổ phần; + Vietnam Post công bố thông tin về giao dịch dự kiến của Tổ chức có liên quan đến cổ đông nội bộ theo Điều 33 Thông tư 96/2020/TT-BTC | T+31 |
| 7 | Nhà đầu tư (NĐT) nghiên cứu thông tin, quy chế đấu giá và tiến hành đăng ký tham dự đấu giá. + Các NĐT đủ điều kiện nộp cọc và làm thủ tục để nhận phiếu tham dự đấu giá (tối thiểu 5 ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá). | Từ ngày T +31 đến T + 45 |
| 8 | Sở GDCK Hà Nội tổ chức buổi đấu giá bán cổ phần và thông báo cho Nhà đầu tư về thời gian nộp tiền | T+50 |
| 9 | Nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền mua cổ phần (trong thời hạn không quá 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá) | T+51 đến T+56 |
| 10 | - Vietnam Post công bố thông tin về kết quả giao dịch dự kiến của Tổ chức có liên quan đến cổ đông nội bộ theo Điều 33 Thông tư 96/2020/TT-BTC - Vietnam Post, PTI phối hợp với NĐT nhận chuyển nhượng cổ phần để đạt tỷ lệ sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ PTI hoặc mua thêm từ 10% trở lên vốn điều lệ PTI báo cáo Bộ Tài chính chấp thuận. - Đối với Nhà đầu tư mua đạt dưới 10% vốn CP của PTI, Vietnam Post tiến hành các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần cho NĐT đã trúng giá và thanh toán đầy đủ; - Đối với các Nhà đầu tư mua từ trên 10% vốn CP, Vietnam Post và PTI báo cáo kết quả chuyển nhượng cổ phần tới Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan và thực hiện chuyển nhượng sau khi có chấp thuận của Bộ Tài chính. | Từ sau T+56 |

Thời gian trên chỉ là dự kiến, thời gian thực tế phụ thuộc vào quá trình thụ lý và xét duyệt hồ sơ của các cơ quan chức năng và tình hình thực tế thực hiện của các bên có liên quan.